**ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT MÔN SINH HỌC LỚP 7**

**NĂM 2017-2018**

***I.Trắc nghiệm (3đ)***

**1.** Trùng roi giống tế bào thực vật ở chỗ:

A.Có thành Xenlulo B. có hạt diệp lục C. có roi D. có điểm mắt

**2.** Thứ tự nào sai trong quá trình sinh sản của trùng sốt rét:

A.Sử dụng chất nguyên sinh trong hồng cầu B.Sinh sản vô tính cho nhiều cá thể con

C.Trùng sốt rét chui vào kí sinh ở hồng cầu D. Phá vỡ hồng cầu chui ra ngoài

**3.**Trùng giày sinh sản bằng hình thức

A. Phân đôi B. tiếp hợp C. phân nhiều D. Cả A và B

**4.** Tìm câu sai:

A.Thủy tức có ruột túi B.Thủy tức có mạng thần kinh hình lưới

C.Thủy tức hô hấp qua da D. Thành cơ thể Thủy tức có một lớp tế bào

**5.** Kiểu di chuyển của Sứa là:

A.Sâu đo B. lộn đầu

C.Dùng tua đẩy nước D. Co bóp dù đẩy nước qua lỗ miệng tiến về phía ngược lại.

**6.** Vòng đời của Sán lá gan trải qua:

A.4 giai đoạn B.5 giai đoạn C.4 giai đoạn D.6 giai đoạn

***II.Tự luận(7đ)***

**1.(2,5đ)** Cấu tạo của Giun đũa thích nghi với đời sống kí sinh trong ruột như thế nào; Em phải làm gì để phòng chống bệnh do Giun đũa gây ra ?

**2.(2,5đ)** Nêu cấu tạo và hoạt động hệ tuần hoàn của Giun đất.

**3.(2đ)** Ngành Giun đất có những đặc điểm chung gì ?

**Đề kiểm tra 1 tiết môn Sinh học lớp 7 năm học 2017 - 2018**

**A. Trắc nghiệm**: (3đ)

**Bài 1**: Em hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời đúng duy nhất trong các câu sau(1đ)

Câu 1. Vì sao sứa thích nghi được với đời sống di chuyển tự do?

A. Cơ thể có nhiều tua.

B. Ruột dạng túi.

C. Cơ thể hình dù, có tầng keo dày để dễ nổi, lỗ miệng quay xuống dưới.

D. Màu sắc cơ thể sặc sỡ.

Câu 2. Động vật đa dạng phong phú nhất ở vùng nào?

A. Vùng ôn đới                  B. Vùng Bắc cực           C. Vùng Nam cực                         D. Vùng nhiệt đới

Câu 3: Giun đũa là sinh vật phân tính hay lưỡng tính?

A. Lưỡng tính                    B. Phân tính                  C. Lưỡng tính hoặc phân tính       D. Cả a,b và c

Câu 4: Ruột khoang có số lượng khoảng?

A. 20.000 loài                     B. 15.000 loài               C. 10.000 loài                                D. 5.000 loài

**Bài 2**: Tìm các cụm từ phù hợp điền vào chỗ trống (1đ)

Trùng roi xanh là một cơ thể động vật(1)......................, di chuyển nhờ roi, vừa(2)......................... vừa dị dưỡng, hô hấp qua màng(3)........................., bài tiết và điều chỉnh áp suất thẩm thấu nhờ không bào co bóp, sinh sản vô tính theo cách(4).........................

**Bài 3**: Nối cột A với B: (1đ)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Sán lá máu |  | a. Kí sinh trong ốc ruộng |
| 2. Sán lá gan | b. Kí sinh ruột non người |
| 3. Sán bã trầu | c. Kí sinh ở ruột lợn |
| 4. Sán dây | d. Kí sinh trong máu người |

**B. Tự luận** (7đ)

**Câu 1**: Điểm giống nhau và khác nhau giữa động vật và thực vật là gì? (2.5đ)

**Câu 2**: Trình bày nơi sống, cấu tạo, di chuyển, dinh dưỡng, sinh sản của sán lá gan? Mô tả vòng đời của sán lá gan. (2.5đ)

**Câu 3**: Tại sao người bị sốt rét khi đang sốt nóng cao mà người lại rét run cầm cập? (1đ)

**Câu 4**: Vì sao khi mưa nhiều giun đất lại chui lên mặt đất. (1đ)

## Đáp án đề kiểm tra giữa kì 1 môn Sinh học lớp 7

**A. Trắc nghiệm: (3đ)**

**Bài 1:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| 1 | C | 0.25đ |
| 2 | D | 0.25đ |
| 3 | B | 0.25đ |
| 4 | C | 0.25đ |

**Bài 2:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| (1) | Đơn bào | 0.25đ |
| (2) | Tự dưỡng | 0.25đ |
| (3) | Cơ thể | 0.25đ |
| (4) | Phân đôi | 0.25đ |

**Bài 3:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Sán lá máu | 1-d(0.25đ)  2-a(0.25đ)  3-c(0.25đ)  4-b(0.25đ) | a. Kí sinh trong ốc ruộng |
| 2. Sán lá gan | b. Kí sinh ruột non người |
| 3. Sán bã trầu | c. Kí sinh ở ruột lợn |
| 4. Sán dây | d. Kí sinh trong máu người |

**B. Tự luận (7đ)**

**Câu 1**:

\* Giống nhau (0.5đ)

* Đều là các cơ thể sống,
* Đều cấu tạo từ tế bào,
* Lớn lên và sinh sản.

\* Khác nhau:

ĐV (1đ)                                                                                               - TV (1đ)

- Có khả năng di chuyển                                                       - Không có khả năng di chuyển

- Có hệ thần kinh và giác quan                                             - Không có hệ thần kinh và giác quan,

- Chất hữu cơ nuôi cơ thể sử dụng chất hữu cơ có sẵn      - Chất hữu cơ nuôi cơ thể tự tổng hợp

- Không có thành xenluloxo ở tế bào                                    - Có thành xenluloxo ở tế bào

**Câu 2**:

- Nơi sống: sống trong nội tạng trâu bò(0.25 đ)

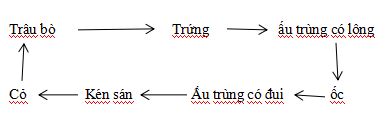
- Cấu tạo: Cơ thể dẹp, đối xứng 2 bên mắt, lông bơi tiêu giảm, ruột phân nhánh, giác bám phát triển(0.25 đ)

- Di chuyển: Chun dãn, phồng dẹp cơ thể để chui rúc, luồn lách trong môi trường kí sinh. (0.25 đ)

- Dinh dưỡng:

* Hầu cơ thể khỏe giúp miệng hút chất dinh dưỡng từ môi trường kí sinh(0.25 đ)
* Giác bám, cơ quan tiêu hóa phát triển(0.25 đ)
* Sinh sản: Sán lá gan lưỡng tính, cơ quan sinh dục phát triển(0.25 đ)

- Vòng đời san lá gan: (1đ)

[](https://i.vietnamdoc.net/data/image/2017/10/11/kiem-tra-sinh-hoc-7-2.jpg)

**Câu 3**:

Hồng cầu trong máu cơ thể người làm nhiệm vụ vận chuyển oxy tới tế bào để oxy hóa các chất hữu cơ có trong thành phần tế bào sinh ra năng lượng cung cấp cho các hoạt động sống của cơ thể. Khi bị sốt rét hàng loạt thì hồng cầu bị phá hủy tế bào cơ thể bị thiếu oxy dẫn đến cơ thể bị thiếu năng lượng nên điều hòa thân nhiệt bị rối loạn, nhiệt độ cơ thể lên cao nhưng người vẫn bị rét run cầm cập.

**Câu 4**:

Mưa nhiều giun đất lại chui lên mặt đất vì giun đất hô hấp qua da, nếu bị ngập nước giun đất không hô hấp được dẫn đến thiếu oxi do vậy nó phải chui lên mặt đất để hô hấp

|  |  |
| --- | --- |
| Trường THCS Nguyễn Tuấn Việt | **ĐỀ KIỂM TRA MỘT TIẾT MÔN SINH HỌC 7**  **Năm học: 2017-2018**  **Thời gian làm bài 45 phút** |

**I. PHẦN TỰ LUẬN:** (7,0 điểm)

**Câu 1:** (2,0 điểm) San hô có lợi hay có hại ? Biển nước ta có giàu San hô không ?

**Câu 2:** (3,0 điểm)

A/ Giun đũa có đặc điểm cấu tạo nào khác với Sán lá gan ?

B/ Giun đũa gây tác hại gì đối với sức khỏe con người ?

C/ Nêu biện pháp phòng chống giun sán kí sinh ở người.

**Câu 3**: (2 điểm) Vẽ hình Cấu tạo cơ thể trùng roi xanh (chú thích rõ các bộ phận)

**II. PHẦN TRẮC NGHIỆM:** (3,0 điểm)

**Em hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu trả lời đúng duy nhất trong các câu sau** (1,0 điểm)

**Câu 1.** Vì sao Sứa thích nghi được với đời sống di chuyển tự do?

A. Cơ thể có nhiều tua.

B. Ruột dạng túi.

C. Cơ thể hình dù, có tầng keo dày để dễ nổi, lỗ miệng quay xuống dưới.

D. Màu sắc cơ thể sặc sỡ.

**Câu 2.** Trùng biến hình di chuyển bằng bộ phận nào?

1. roi B.lông bơi C. chân giả D. không có bộ phận di chuyển

**Câu 3:** Đặc điểm cơ quan sinh dục của Giun đũa là:

A. chưa phân hóa B. phân tính C. lưỡng tính D. cả câu B và C

**Câu 4:** Ruột khoang có số lượng loài khoảng?

A. 10000 loài B. 15000 loài C. 20000 loài D. 25000 loài

**Câu 5 : Tìm các cụm từ** *(tiến và xoay, phân đôi cơ thể, tiếp hợp, đơn bào, đa bào, màng cơ thể, thành cơ thể)* **phù hợp điền vào chỗ trống** (1,0 điểm)

Trùng roi xanh là một cơ thể động vật...(1)......................, di chuyển nhờ roi, vừa...(2)......................... , dinh dưỡng dị dưỡng, hô hấp qua ...(3)........................., bài tiết và điều chỉnh áp suất thẩm thấu nhờ không bào co bóp, sinh sản vô tính theo cách...(4).........................

**Câu 6: Nối cột A với B cho phù hợp :** (1,0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1. Sán lá máu | a. Kí sinh ở gan, mật trâu bò |
| 2. Sán lá gan | b. Kí sinh ở ruột non người |
| 3. Sán bã trầu | c. Kí sinh ở ruột lợn |
| 4. Sán dây | d. Kí sinh trong máu người |

……………………………………..HẾT…………………………..…………